

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HSST

Ngày 13/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lộc Thị Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thơm và bà Lê Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Chí Công – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST-HS ngày 28/02/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 40/2022/HSST-QĐ ngày 15/3/2022 đối với các bị cáo:

1. Lý Văn C; tên thường gọi: C chùa, sinh năm 1979 tại tỉnh Cao Bằng; nơi ĐKKHKT: **Tổ A**, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở: **tổ B**, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Nùng; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Ngọc Bình, sinh năm 1950 và con bà Lương Thị T, sinh năm 1950; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: ngày 20/06/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 30/2014/HSST ngày 20/6/2014), chấp hành xong hình phạt ngày 16/02/2016, chấp hành xong nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm và án phí hình sự sơ thẩm ngày 13/8/2014, hiện đã được xóa án tích; ngày 04/10/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, đã chấp hành xong ngày 01/10/2019; ngày 25/9/2021, cùng đồng phạm mua bán trái phép chất ma túy, sau khi đồng phạm bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút bắt quả tang, C bỏ trốn lên khu vực thôn N, xã Đ, huyện M đến ngày 28/9/2021 bị Cơ quan CSĐT Công an huyện M bắt quả tang khi đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đến ngày 30/11/2021 bị TAND huyện M xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày 15/11/2021, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút khởi tố

về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Hiện bị cáo đang chấp hành án tại trại giam Đắk P'Lao - bị cáo có mặt.

2. Y Nuôi Y, sinh năm 1986 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: tổ dân phố A, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: M'Nông; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y Pyl B, sinh năm 1955 và con bà H Blung A, sinh năm 1960; bị cáo có vợ là Nông Thu T, sinh năm 1990 và 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 25/9/2021, đến ngày 04/10/2021 chuyển biện pháp tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện C - bị cáo có mặt.

Người bào chữa của bị cáo Y Nuôi Y: Ông Phạm Quang Long và ông Y Lam – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Nông. (Ông Long có mặt, ông Y Lam có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Xuân E; Địa chỉ: thôn N, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

- Ông Nguyễn Chí H; Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

- Bà Lương Thị T; Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Người chứng kiến:

- Bà Hoàng Thị B; địa chỉ: thôn K, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

- Bà Đặng Thị P, địa chỉ: thôn V, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 ngày 24 tháng 9 năm 2021, Lý Văn C điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát (BKS) 48F6 - 0070 đi từ nhà rẫy ở tổ dân phố B, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông lên khu nghĩa trang cũ ở cuối đường P, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch và mua 1.000.000đ (một triệu đồng) được 01 (một) gói ma túy Heroin gói bằng giấy bạc màu vàng để trong gói nilon nhỏ (gói thứ nhất) buộc dây cao su màu vàng bên ngoài, gói nilon buộc dây cao su màu vàng này được để tiếp trong một gói nilon khác (gói thứ hai), sau khi mua được ma túy thì C đi về huyện Cư Jút. Đến khoảng 08 giờ 20 ngày 25 tháng 9 năm 2021, Nguyễn Xuân E (tên thường gọi là E Lùn) sử dụng điện thoại di động số sim 0353604109 gọi vào điện thoại di động số sim 0974335051 của C để hỏi mua 1.000.000đ (một triệu đồng) ma túy loại Heroin, C đồng ý bán và nói sẽ sắp xếp người đưa ma túy lên thôn N, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông giao cho E, khi thấy số điện thoại của C gọi thì E ra nhận ma túy và trả tiền. Sau đó, C lấy gói ma túy mua được vào ngày 24 tháng 9 năm 2021, chia một ít ma túy để riêng ra với mục đích sử dụng, phần còn lại C gói lại như cũ để bán cho E.

Đến khoảng hơn 11 giờ 00 ngày 25 tháng 9 năm 2021, Y Nuôi Y đi xe mô tô BKS: 47F4 – 1943 đến nhà rẫy để gặp C thì C đưa cho Y Nuôi Y 01 (một) gói ma túy Heroin và nói Y Nuôi Y mang vào khu vực thôn N, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông giao cho người tên E rồi lấy số tiền 1.000.000 đ (một triệu đồng) bán ma túy mang về cho C. Sau đó, C đưa xe mô tô BKS: 48F6 – 0070 và điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15 gắn các số sim 0974335051, 0947330171 của C cho Y Nuôi Y để Y Nuôi Y đi, liên lạc và giao ma túy cho E. Khi Y Nuôi Y đi đến đường đất khu F, thuộc thôn K, xã T, huyện C thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện C phối hợp với Công an xã T kiểm tra, quá trình kiểm tra Công an phát hiện trong túi quần bên trái phía trước của chiếc quần cộc mà Y Nuôi Y đang mặc có 01 (một) gói chất dạng cục màu trắng nghi vấn là ma túy Heroin, có đặc điểm được gói bằng giấy bạc màu vàng để trong gói nilon nhỏ (gói thứ nhất) buộc dây cao su màu vàng bên ngoài, gói nilon buộc dây cao su màu vàng này được để tiếp trong một gói nilon khác (gói thứ hai). Sau đó, Công an huyện C lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các vật chứng có liên quan.

Sau khi Y Nuôi Y bị bắt giữ, C đã về nhà bà Lương Thị T (là mẹ của C) ở tổ dân phố B, thị trấn E, huyện C và mượn điện thoại di động có số sim 0762522677 của bà T rồi bỏ trốn lên khu vực thôn N, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông. Trên đường bỏ trốn, C sử dụng điện thoại di động số 0762522677 nhắn tin vào số điện thoại di động 0353604109 của E báo cho E biết người mà C cử đi giao ma túy cho E đã bị Công an bắt. Đến sáng ngày 26 tháng 9 năm 2021, C đi đến nhà rẫy của E tại thôn N, xã Đ, huyện M và ở lại đây cho đến ngày 28 tháng 9 năm 2021 thì bị Công an huyện M, tỉnh Đắk Nông bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày 05 tháng 10 năm 2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, ra Quyết định khởi tố bị can đối với Lý Văn C về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại kết luận giám định số 138/KLMT-PC09 ngày 30 tháng 9 năm 2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc màu vàng bọc bằng 02 lớp nilon được niêm phong trong bì thư gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 1,1199 gam; là Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định: Chất rắn màu trắng trong bì thư hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,9073 gam Heroine.

Vật chứng của vụ án Cơ quan CSĐT Công an huyện C thu giữ gồm:

Thu giữ khi bắt quả tang:

- 01 (một) gói chất dạng cục màu trắng là ma túy loại Heroin có khối lượng 1,1199 gam, được gói bằng giấy bạc màu vàng để trong một gói nilon nhỏ (gói thứ nhất) buộc dây cao su màu vàng bên ngoài, gói nilon buộc dây cao su màu vàng này được để tiếp trong một gói nilon khác (gói thứ hai) thu giữ trong túi quần bên trái phía trước của chiếc quần cộc mà Y Nuôi Y đang mặc.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, vỏ màu đen, trong khe sim có 01 thẻ sim của nhà mạng Viettel, số sim 0967335354 thu giữ trên người Y Nuôi Y.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A15, vỏ màu đen, có hai khe thẻ sim; khe thẻ sim 1: có 01 thẻ sim của nhà mạng Viettel, số sim 0974335051; khe thẻ sim 2: có 01 thẻ sim của nhà mạng Vinaphone, số sim 0947330171 của Lý Văn C sử dụng vào việc liên lạc bán ma túy cho Nguyễn Xuân E.

- 01 (một) xe máy biển số 48F6 – 0070 nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ của Lý Văn C giao cho Y Nuôi Y để làm phương tiện đi giao ma túy cho Nguyễn Xuân E.

Thu giữ khi khám xét:

- 01 xe mô tô BKS: 47F4 – 1943 nhãn hiệu Win, kiểu xe côn tay tại nhà rẫy nơi C ở.

- 01 (một) giấy Chứng minh nhân dân, 01 (một) Bằng lái xe hạng A1 và 01 (một) giấy đăng ký của xe máy 48F6 – 0070 tất cả đều mang tên Lý Văn C tại nhà rẫy nơi C ở.

Thu giữ khi Nguyễn Xuân E giao nộp:

- 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu NOKIA 220, có 02 khe thẻ sim, số IMEI 1: 357150060925189, số IMEI 2: 357150060925197, vỏ điện thoại màu đen, bàn phím bị mất phím * góc trái bên dưới; trong khe thẻ sim 1 có gắn 01 sim Viettel có số 0353604109. Đây là điện thoại của Nguyễn Xuân E sử dụng gọi cho Lý Văn C vào ngày 25/9/2021; tuy nhiên, hành vi của Nguyễn Xuân E không cấu thành tội phạm.

- 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu OPPO A1k, kiểu máy CPH1923, vỏ màu đen có 02 khe thẻ sim gồm: khe thẻ sim 1 gắn 01 sim Viettel có số 0364581361; khe thẻ sim 2 không có sim.

- 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu NOKIA 105 vỏ màu đen có 02 khe thẻ sim, số IMEI 1: 358989090411267, số IMEI 2: 358989091411266; trong khe thẻ sim 1 gắn 01 sim Mobiphone có số 0762.522.677; khe thẻ sim 2 không có sim. Là điện thoại C mượn của bà T trước khi bỏ trốn và để tại nhà rẫy của E.

Tại bản Cáo trạng số 05/CTr-VKS ngày 13/01/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là *Bộ luật hình sự*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của BLHS và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Tuyên bố các bị cáo Lý Văn C, Y Nuôi Y phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Lý Văn C từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 71/2021/HSST ngày 30/11/2021 của

TAND huyện Đắk Mil. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Y Nuôi Y từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 23/8/2021).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX tuyên: Chấp việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút trả Lý Văn C 01 (một) giấy Chứng minh nhân dân, 01 (một) Bằng lái xe hạng A1; Trả Y Nuôi Y 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, vỏ màu đen, trong khe sim có 01 thẻ sim của nhà mạng Viettel, số sim 0967335354; Trả anh Nguyễn Chí H 01 xe mô tô BKS: 47F4 – 1943 nhãn hiệu Win; Trả anh Nguyễn Xuân E 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 220, vỏ điện thoại màu đen, khe thẻ sim 1 có gắn 01 sim Viettel có số 0353604109 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1k, kiểu máy CPH1923, vỏ màu đen có 02 khe thẻ sim gồm: khe thẻ sim 1 gắn 01 sim Viettel có số 0364581361; Trả bà Lương Thị T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 vỏ màu đen trong khe thẻ sim 1 gắn 01 sim Mobiphone có số 0762.522.677 (*đặc điểm nhận diện như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 19/10/2021 tại Công an huyện Cư Jút*).

Tịch thu tiêu hủy: Chất rắn màu trắng trong bì thư hoàn lại cơ quan trung cầu sau giám định có khối lượng mẫu là 0,9073 gam. Chất rắn màu trắng trên được đựng trong 01 gói Zipper chỉ đỏ có kích thước(4x6)cm; gói Zipper và các gói đựng mẫu gửi giám định được để vào 01 bì thư có kích thước (11x17) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 138/PC09 và ghi mẫu hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của giám định viên, trợ lý giám định, đại diện Công an huyện Cư Jút và đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A15, vỏ màu đen, có hai khe thẻ sim; khe thẻ sim 1 có 01 thẻ sim của nhà mạng Viettel, số sim 0974335051; khe thẻ sim 2 có 01 thẻ sim của nhà mạng Vinaphone, số sim 0947330171.

- 01 (một) chứng nhận đăng ký xe và 01(một) xe mô tô BKS 48F6 – 0070 nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ.

Tại phiên tòa các bị cáo Lý Văn C, Y Nuôi Y thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình;

Người bào chữa của bị cáo Y Nuôi Y, ông Phạm Quang Long: Bị cáo Y Nuôi Y có hoàn cảnh gia đình khó khăn, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo Y Nuôi Y được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt và miễn nghĩa vụ nộp án phí cho bị cáo Y Nuôi Y.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, do đó đã có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 08 giờ 20 ngày 25 tháng 9 năm 2021, Lý Văn C thỏa thuận bán trái phép ma túy, loại Heroin cho Nguyễn Xuân E với số tiền là 1.000.000đ (một triệu đồng) với mục đích để bán kiếm lời nhưng C không trực tiếp đi giao ma túy mà đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, C đã đưa ma túy để Y Nuôi Y đi bán trái phép cho Nguyễn Xuân E. Khi Y Nuôi Y đi đến đường đất khu F, thuộc thôn K, xã T, huyện C – cách vị trí nhận ma túy từ C khoảng 700 m thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút bắt quả tang và thu giữ 1,1199 gam, là Heroine. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, góp phần làm gia tăng tệ nạn nghiện ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Các bị cáo đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do tham lam tư lợi nên vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của các bị cáo Lý Văn C, Y Nuôi Y đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần phải có mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo. Trong vụ án này có sự tham gia của hai bị cáo; nhưng các bị cáo là đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên,

vai trò tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân khác nhau nên cần phân hóa đối với từng bị cáo để có quyết định hình phạt phù hợp.

Bị cáo Lý Văn C là người đã người chủ động liên lạc với đối tượng mua ma túy, khởi xướng thực hiện hành vi phạm tội nên đối với Lý Văn C cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm hơn so với bị cáo Y Nuôi Y.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Y Nuôi Y là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ cận nghèo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên bị cáo Y Nuôi Y được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của của các bị cáo, HĐXX thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như vậy mới bảo đảm tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[7] Những vấn đề khác trong vụ án: Đối với Nguyễn Xuân E là người nghiện ma túy, mua ma túy mục đích để sử dụng nhưng chưa giao tiền và chưa nhận ma túy, hành vi của Yên chưa cấu thành tội phạm, vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút chuyển hồ sơ đến Công an xã Đ, huyện M để giáo dục tại xã là có căn cứ, đúng pháp luật nên không tiếp tục đề cập xử lý.

Đối với hành vi anh Nguyễn Chí H cho Y Nuôi Y mượn xe mô tô BKS BKS: 47F4 – 1943, sau đó Y Nuôi Y thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì anh Hiếu không biết, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi bà Lương Thị T cho Lý Văn C mượn điện thoại sau đó C bỏ trốn và dùng điện thoại này nhắn tin cho E thì bà T không biết, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi bán ma túy trái phép chất ma túy cho C; Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đang tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ về tài sản nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về vật chứng của vụ án: Đối với 0,9073 gam Heroin còn lại sau giám định được đựng trong 01 gói Zippe chỉ đồ có kích thước (4x6) cm; gói Zipper và các gói đựng mẫu gửi giám định được để vào 01 bì thư có kích thước (11x17) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 138/PC09 và ghi mẫu hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của giám định viên Nguyễn Quang V và đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A15, vỏ màu đen, có hai khe thẻ sim; khe thẻ sim 1 có 01 thẻ sim của nhà mạng Viettel, số sim 0974335051; khe thẻ sim 2 có 01 thẻ sim của nhà mạng Vinaphone, số sim 0947330171 và 01 (một) chứng nhận đăng ký xe và 01 (một) xe mô tô BKS 48F6 – 0070 nhãn hiệu

Yamaha Sirius, màu sơn đỏ là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Quá trình điều tra đã xác định: 01 (một) giấy Chứng minh nhân dân, 01 (một) Bằng lái xe hạng A1 của Lý Văn C; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, vỏ màu đen, trong khe sim có 01 thẻ sim của nhà mạng Viettel, số sim 0967335354 của Y Nuôi Y; 01 xe mô tô BKS: 47F4 – 1943 nhãn hiệu Win là của anh Nguyễn Chí H; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 220, vỏ điện thoại màu đen, khe thẻ sim 1 có gắn 01 sim Viettel có số 0353604109 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1k, kiểu máy CPH1923, vỏ màu đen có 02 khe thẻ sim gồm: khe thẻ sim 1 gắn 01 sim Viettel có số 0364581361; khe thẻ sim 2 không có sim là của Nguyễn Xuân E; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 vỏ màu đen trong khe thẻ sim 1 gắn 01 sim Mobiphone có số 0762.522.677 là của bà Lương Thị T không liên quan đến tội phạm, vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả tài sản trên cho chủ sở hữu là hoàn toàn đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

[10] *Về án phí*: Bị cáo Lý Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn án phí cho bị cáo Y Nuôi Y.

[11] *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lý Văn C, Y Nuôi Y phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Lý Văn C 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tại Bản án số 71/2021/HSST ngày 30/11/2021 của TAND huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Lý Văn C phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 04 (Bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/9/2021.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Y Nuôi Y 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 25/9/2021).

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 46; Điều 47 BLHS; Điều 106 của BLTTHS tuyên: Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã ra quyết định xử lý vật chứng:

Trả Lý Văn C 01 (một) giấy Chứng minh nhân dân, 01 (một) Bằng lái xe hạng A1; Trả Y Nuôi Y 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, vỏ màu đen, trong

khe sim có 01 thẻ sim của nhà mạng Viettel, số sim 0967335354; Trả anh Nguyễn Chí H 01 xe mô tô BKS: 47F4 – 1943 nhãn hiệu Win; Trả anh Nguyễn Xuân E 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 220, vỏ điện thoại màu đen, khe thẻ sim 1 có gắn 01 sim Viettel có số 0353604109 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1k, kiểu máy CPH1923, vỏ màu đen có 02 khe thẻ sim gồm: khe thẻ sim 1 gắn 01 sim Viettel có số 0364581361; Trả bà Lương Thị T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 vỏ màu đen trong khe thẻ sim 1 gắn 01 sim Mobiphone có số 0762.522.677.

- *Tịch thu, tiêu hủy:* 0,9073 gam Heroin còn lại sau giám định được đựng trong 01 gói Zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm; gói Zipper và các gói đựng mẫu gửi giám định được để vào 01 bì thư có kích thước (11x17) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 138/PC09 và ghi mẫu hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của giám định viên Nguyễn Quang V và đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông.

- *Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước:*

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A15, vỏ màu đen, có hai khe thẻ sim; khe thẻ sim 1: có 01 thẻ sim của nhà mạng Viettel, số sim 0974335051; khe thẻ sim 2: có 01 thẻ sim của nhà mạng Vinaphone, số sim 0947330171;

+ 01 (một) chứng nhận đăng ký xe và 01 (một) xe mô tô BKS 48F6 – 0070 nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ.

(Đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/01/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông).

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lý Văn C phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Y Nuôi Y được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông.
- Phòng PV06; PC10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CA huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- Các bị cáo; Người có quyền lợi, liên quan;
- Người bào chữa của bị cáo Y Nuôi;
- Lưu hồ sơ; VP; BP-THAHS.

Lộc Thị Vinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội thẩm nhân dân **TP – Chủ tọa phiên tòa**